

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN THANH BÌNH
TỈNH ĐỒNG THÁP**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 69/2023/HNGĐ-ST
Ngày: 17/4/2023
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN THANH BÌNH - TỈNH ĐỒNG THÁP

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Cương
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Ngô Văn Khon
Ông Phạm Văn Liệt

- *Thư ký phiên tòa:* Bà Phạm Thị Bích là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Nhân – Kiểm sát viên.

Ngày 17/4/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp tiến hành mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 29/2023/TLST-HNGĐ ngày 17 tháng 01 năm 2023 về việc “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 45B/2023/QĐXXST-HNGĐ ngày 13 tháng 3 năm 2023 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Lê Thị Ngọc Y, sinh năm 1992.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

- *Bị đơn:* Anh Võ Văn D, sinh năm 1980.

Nơi cư trú: ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp.

(Chị Y đơn xin xét xử vắng mặt; anh D vắng mặt không lý do).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc Y trình bày:

Chị và anh Võ Văn D do mai mối và gia đình đồng ý nên cưới nhau năm 2008 và có đăng ký kết hôn theo quy định tại UBND xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp vào ngày 10/10/2011.

Trong thời gian sống chung, anh chị lúc đầu cũng hạnh phúc nhưng được một thời gian thì vợ chồng cũng xảy ra nhiều mâu thuẫn, cãi vã do bất đồng quan điểm nhiều vấn đề trong cuộc sống do anh D không làm ăn thường xuyên nhậu nhẹt bê

tha không lo cho gia đình làm cho mâu thuẫn ngày càng trầm trọng, làm cho tình cảm vợ chồng phai nhạt. Cuộc sống vợ chồng không hạnh phúc, chị và anh D đã ly thân từ năm 2012 đến nay, từ khi ly thân đến nay chị và anh D không ai quan tâm đến ai. Nay xét thấy không thể hàn gắn tình cảm lại được và không thể tiếp tục sống chung được nữa, chị Lê Thị Ngọc Y yêu cầu:

- Về hôn nhân: Chị Y yêu cầu ly hôn với anh Võ Văn D.
- Về con chung: Võ Hoàng S, sinh ngày 20/7/2008. Chị Y yêu được tiếp tục nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục đến trưởng thành đủ 18 tuổi không yêu cầu anh D cấp dưỡng nuôi con.
- Tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.
- Nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Đối với anh Võ Văn D là bị đơn, trong suốt quá trình Tòa án giải quyết vụ án, đã được Tòa án triệu tập hợp lệ nhưng anh D đều vắng mặt không lý do, nên không thu thập được ý kiến của anh D.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Thanh Bình phát biểu: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đảm bảo việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết vụ án và người tham gia tố tụng là chị Y đã chấp hành đúng các quy định của pháp luật kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án. Riêng bị đơn chưa thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật mà không có lý do chính đáng nên cần phê phán rút kinh nghiệm. Và Kiểm sát viên phát biểu ý kiến về việc giải quyết vụ án: Yêu cầu của nguyên đơn là có cơ sở nên đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, được thẩm tra các chứng cứ tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về pháp luật tố tụng:

[1.1] Về thẩm quyền giải quyết: Bị đơn Võ Văn D, hiện nay đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp T, xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp, nguyên đơn khởi kiện tại Tòa án nơi bị đơn cư trú nên thuộc thẩm quyền của Tòa án nhân dân huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.2] Về quan hệ pháp luật: Chị Lê Thị Ngọc Y và anh Võ Văn D có đăng ký kết hôn, nay chị Y yêu cầu ly hôn với anh D và yêu cầu được nuôi con chung nên đây là vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con. Tòa án thụ lý giải quyết vụ án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật tố tụng dân sự.

[1.3] Về pháp luật áp dụng: Ly hôn, tranh chấp về nuôi con nên Hội đồng xét xử áp dụng quy định của Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 để giải quyết.

Quá trình giải quyết vụ án anh Võ Văn D đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt tại phiên tòa. Do đó, Tòa án tiến hành xét xử vắng anh D theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 và khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân: Căn cứ lời khai của nguyên đơn, các tài liệu, chứng cứ khác do nguyên đơn cung cấp xác định chị Y và anh D kết hôn với nhau do mai mối, có làm thủ tục đăng ký kết hôn tại xã T, huyện T, tỉnh Đồng Tháp. Quá trình chung sống, anh chị phát sinh mâu thuẫn kéo dài và gây gắt, không thể hàn gắn mà nguyên nhân do anh D thường xuyên nhậu nhẹt bê tha, không lo cho gia đình. Chị Y và anh D đã ly thân từ 2012 đến nay. Xét thấy, tình trạng hôn nhân giữa chị Y và anh D đã mâu thuẫn trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích của hôn nhân không đạt được. Vì vậy, căn cứ Điều 56 Luật Hôn nhân và gia đình cần chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn xin ly hôn của nguyên đơn là phù hợp.

[2.2] Về con chung: Từ khi chị Yến a D không còn sống chung với nhau, cháu Võ Hoàng S, sinh ngày 20/7/2008 được chị Y chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến nay. Chị Y cũng có đủ điều kiện để chăm sóc, nuôi dưỡng cháu S. Do vậy, để đảm bảo quyền lợi về mọi mặt và không làm xáo trộn cuộc sống hiện tại của cháu S nên Hội đồng xét xử nhận thấy giữ nguyên người nuôi dưỡng các cháu là phù hợp.

[2.3.] Về cấp dưỡng: Chị Y không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[2.4] Về tài sản chung và nợ chung: Do các đương sự không có yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5] Về án phí: Căn cứ khoản 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Nguyên đơn phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

Bị đơn không phải chi án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

[3] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là đúng quy định pháp luật nên chấp nhận.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 1 Điều 28, khoản 4 Điều 147; điểm b, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 51, Điều 56 Luật hôn nhân gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội

Tuyên xử:

- Về hôn nhân: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc Y cho chị Lê Thị Ngọc Y được ly hôn với anh Võ Văn D.

- Về con chung: Giao cháu Võ Hoàng S, sinh ngày 20/7/2008, cho chị Lê Thị Ngọc Y tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến trưởng thành đủ 18 tuổi. Anh Võ Văn D không phải thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con do Lê Thị

Ngọc Y không yêu cầu. Anh Võ Văn D có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

2. Về án phí: Nguyên đơn chị Lê Thị Ngọc Y phải chịu án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*) nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm nghìn đồng*), theo biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0016133 ngày 13/01/2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Thanh Bình, tỉnh Đồng Tháp. Chị Y đã nộp đủ.

Anh Võ Văn D không phải chịu tiền án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm.

3. Các đương sự có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

4. Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7,7a,7b và 9 Luật thi hành án dân sự sửa đổi, bổ sung năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Thanh Bình;
- CC THADS huyện Thanh Bình;
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- UBND xã Tân Thạnh;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Văn Cương

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA